BỘ Y TẾ
VIỆN HUYẾT HỌC – TRUYỀN MÁU TW

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2024

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp

Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá cho việc mua sáng hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động chuyên môn.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu gửi báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu gửi báo giá: Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương.
2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
- Ks. Nguyễn Trung Hiếu – Nhân viên phòng Công nghệ thông tin.
- Điện thoại liên hệ: 0243.782.1895 – 226
3. Các thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận báo giá trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Văn thư (phòng 132, tầng 1, Nhà H), Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương, Phường Yên Hòa, Cầu giấy, Hà Nội.

4. Thời hạn gửi báo giá: Trước 17h00 phút, ngày 24 tháng 6 năm 2024. Các báo giá nhận được sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

5. Thời gian có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 90 ngày kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu gửi báo giá:

1. Gói 1

STT	Danh mục	ĐVT	Số lượng
1	Thiết bị chuyển mạch lõi (Core Switch)	Bộ	2
2	Thiết bị chuyển mạch nhánh (Access Switch)	Bộ	3
3	Bản quyền hệ điều hành cho máy chủ ứng dụng	Bộ	3

2. Gói 2

STT	Danh mục	ĐVT	Số lượng
1	Phần mềm diệt virus cho máy chủ, máy trạm	Bản quyền/24 tháng	600

Tính năng kỹ thuật chi tiết theo phụ lục đính kèm.

- Địa điểm sử dụng: Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương
- Thời gian thực hiện: 90 ngày kể từ ngày kí hợp đồng
- Điều kiện thanh toán: Thanh toán chuyển khoản trong vòng 90 ngày, kể từ ngày nghiệm thu dịch vụ và hoàn thành đầy đủ các thủ tục thanh quyết toán cho bên A.
- Giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí theo quy định, chi phí vận chuyển, giao hàng và yêu cầu khác của bên mời thầu
- Bản sao giấy đăng ký kinh doanh có đóng dấu của Quý công ty.

Trân trọng cảm ơn!

KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

VIỆN HUYẾT HỌC TRUYỀN MÁU TRUNG ƯƠNG

Lê Lâm

Được quét bằng CamScanner

YÊU CẦU KỸ THUẬT THIẾT BỊ MẠNG VÀ HỆ ĐIỀU HÀNH CHO MÁY CHỦ

1. Yêu cầu chung

- Thiết bị được trang bị là thiết bị mua mới, đảm bảo mới 100% và được sản xuất từ năm 2024.
- Các thiết bị được cung cấp phải có các chứng nhận xuất xứ và chất lượng(CO,CQ) rõ ràng.
- Các thiết bị cung cấp phải tương thích với các thiết bị hiện có, đảm bảo các cơ chế hoạt động và dự phòng với thiết bị hiện có.
- Các thiết bị phải có tài liệu hướng dẫn sử dụng kèm theo, tài liệu vận hành, giải pháp triển khai

2. Yêu cầu chi tiết

STT	Nội dung	Mô tả chi tiết	ĐVT	Số lượng
A	**Phần cứng**			
1	**Thiết bị chuyển mạch lõi (Core Switch)**		**Bộ**	**2**
	Phần cứng	≥ 48 cổng quang 1/10G SFP/SFP+, 4 cổng uplink quang 40/100G QSFP+/QSFP28,		
		≥ 01 Cáp Stack phục vụ chức năng Stacking (xếp chồng)		
		≥ 04 Module kết nối quang 1G SFP MMF		
		≥ 16 Module kết nối đồng 1G RJ45		
		≥ 02 nguồn 600W		
		≥ 10 Module kết nối quang 10G SFP+ MMF		
		Có sẵn tính năng dự phòng nguồn 1+1		
	Hiệu năng thiết bị	≥ 1.92 Tbps Tốc độ chuyển mạch		
		≥ 96K địa chỉ MAC		
	Khả năng dự phòng và mở rộng	Có sẵn giao thức VRRP (VRRP & VRRPv3)		
		Có tính năng xếp chồng stack gộp cho 6 thiết bị		
		Có sẵn các tính năng bảo vệ chống lặp với cơ chế phát hiện lặp, bằng cách gửi ra các bản tin phát hiện lặp, nếu bản tin này quay trở lại, thiết bị sẽ hiểu hệ thống mạng đang có lặp trong mạng		

Được quét bằng CamScanner

	Các tính năng routing	Có định tuyến tĩnh, RIP, và 64 route OSPF/ BGP và hỗ trợ nâng cấp lên các giao thức định tuyến cho IPv4 và IPv6		
	Các tính năng bảo mật	Có các tính năng như DHCP snooping, IP source guard và Dynamic ARP Inspection (DAI)		
	Tính năng quản lý	Có tính năng quản lý thiết bị qua các giao thức như SNMPv1,v2c,v3, SNMP trap, GUI, CLI (qua các giao thức như SSH, Telnet)		
		01 Port Console RJ45, 01 x USB		
		Out of band 10/100/1000T Ethernet Management port		
	Nguồn hoạt động	100-240VAC (+/- 10% auto ranging)		
	Bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật	Thiết bị và license có 5 năm bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật		
2	**Thiết bị chuyển mạch nhánh (Access Switch)**		**Bộ**	**3**
	Phần cứng	≥ 24 cổng 10/100/1000T RJ45, 2 cổng multigiga 1/2.5/5/10G RJ45, 2 cổng uplink 1/10G SFP+		
		≥ 01 Cáp Stack phục vụ chức năng Stacking		
		≥ 02 Module kết nối quang 1G SFP MMF		
		≥ 02 Module kết nối quang 10G SFP+ MMF		
	Hiệu năng thiết bị	128 Gbps Tốc độ chuyển mạch		
		Có khả năng quản lý 16K địa chỉ MAC		
	Khả năng dự phòng và mở rộng	Có giao thức VRRP (VRRP & VRRPv3)		
		Có tính năng xếp chồng lên đến 6 thiết bị		
		Có sẵn các tính năng bảo vệ chống lặp với cơ chế phát hiện lặp, bằng cách gửi ra các bản tin phát hiện lặp, nếu bản tin này quay trở lại, thiết bị sẽ hiểu hệ thống mạng đang có lặp trong mạng		
	Các tính năng routing	Có định tuyến tĩnh static routing, RIP, OSPF		
	Các tính năng bảo mật	Có các tính năng như DHCP snooping, IP source guard và Dynamic ARP Inspection (DAI)		
	Tính năng quản lý	Có quản lý thiết bị qua các giao thức như SNMPv1,v2c,v3, SNMP trap, GUI, CLI (qua các giao thức như SSH, Telnet)		
		01 Port Console RJ45, 01 x USB		

Được quét bằng CamScanner

	Nguồn hoạt động	100-240VAC		
	Bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật	Thiết bị và license có 5 năm bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật		
3	**Hệ điều hành cho máy chủ ứng dụng**		**Bộ**	
		Windows Server 2022 Standard - 16 Core License Pack		2
		Windows Server 2022 - 5 User CAL		2

Được quét bằng CamScanner

YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT PHẦN MỀM DIỆT VIRUS CHO MÁY CHỦ, MÁY TRẠM

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

a. Yêu cầu chung

- Sản phẩm có chứng nhận nguồn gốc xuất xứ rõ ràng và hợp lệ.
- Sản phẩm đã được Cục An toàn thông tin - Bộ Thông tin và Truyền thông công bố công khai trong Danh mục sản phẩm phòng chống phần mềm độc hại đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/05/2018 của Thủ tướng Chính phủ.
- Nhà thầu cung cấp nhân sự, giấy phép sử dụng để thử nghiệm tính tương thích với hệ thống của chủ đầu tư trước khi cài đặt và triển khai chính thức. Mọi chi phí thử nghiệm do nhà thầu chi trả.

b. Yêu cầu chi tiết

Yêu cầu phần mềm diệt virus đáp ứng đầy đủ các tính năng cơ bản theo bảng dưới đây:

TT	Tên hàng hóa/dịch vụ	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Số Lượng	Đơn vị tính
1	**Phần mềm diệt virus cho máy chủ, máy trạm**	- Công nghệ bảo vệ theo thời gian thực (Real-time protection). - Thiết lập thực thi các chính sách quản lý cho các máy chủ. - Hoạt động ở chế độ nền. - Chống giả mạo các phần mềm phòng, chống mã độc. - Chống rò rỉ thông tin. - Bảo vệ truy cập web. - Chống virus mã hóa tống tiền. - Phát hiện thông minh Rootkit. - Công nghệ thực thi an toàn. - Tự phòng vệ. - Tự động khôi phục các thành phần bị thiếu của phần mềm phòng, chống mã độc. - Bảo vệ ổ đĩa chia sẻ. - Đánh chặn theo hành vi. - Kiểm soát ứng dụng. - Kiểm soát thiết bị ngoại vi. - Bảo vệ USB.	**600**	**Bản quyền/24 tháng**

Được quét bằng CamScanner

TT	Tên hàng hóa/dịch vụ	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Số Lượng	Đơn vị tính
		- Kiểm soát truy cập web. - Cập nhật tự động. - Tường lửa cá nhân. - Giao diện ngôn ngữ: Hỗ trợ giao diện ngôn ngữ tiếng Anh và tiếng Việt. - Cài đặt trên hệ điều hành Windows, Windows server, Linux. Hỗ trợ kỹ thuật 24/7 - Đảm bảo sẵn sàng hỗ trợ 24/7. - Cho phép chẩn đoán tình trạng máy tính và gửi yêu cầu hỗ trợ trực tiếp trên phần mềm. Tính năng quản trị tập trung: - Thiết lập thực thi các chính sách quản lý cho các máy trạm từ máy chủ quản trị tập trung. - Nhận lệnh quét từ hệ thống quản trị trung tâm: Nhận lệnh quét virus/mã độc được cấu hình từ server quản trị, thực hiện quét một lần hoặc định kỳ. - Thông tin tổng quan hệ thống: Giúp quản trị viên nắm được các thông tin bao gồm: Số lượng máy trạm đã cài đặt, Số máy trạm đang trực tuyến, Số máy trạm được quản lý và Phiên bản hiện thời, Số máy trạm chưa được cập nhật, Trực tuyến lần cuối. - Thống kê tình hình hệ thống: cho phép quản trị thống kê tình hình virus/mã độc trên tất cả các máy trạm trong hệ thống theo thời gian tùy ý. Thống kê lượng virus/mã độc lây nhiễm nhiều, biết được thông tin về tên máy nhiễm, tên virus/mã độc, đường dẫn…Tính năng thống kê bao gồm: - Thống kê tổng quan: cho phép quản trị lựa chọn các chế độ thống kê theo loại virus/mã độc, theo một hoặc nhiều máy và theo thời gian bất kỳ. Khi đã lựa chọn các chế độ cần thống kê, quản trị bấm chọn Xem thống kê để xem thông tin chi tiết.		

Được quét bằng CamScanner

TT	Tên hàng hóa/dịch vụ	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Số Lượng	Đơn vị tính
		- Thống kê Các máy nhiễm nhiều nhất: cho phép quản trị thống kê được số lượng máy có virus/mã độc lây nhiễm nhiều nhất và cho phép lựa chọn thời gian phù hợp với nhu cầu cần thống kê. - Thống kê Các virus/mã độc lây nhiều nhất: cho phép quản trị thống kê được số lượng virus/mã độc lây nhiễm nhiều nhất trong hệ thống của khách hàng và cho phép lựa chọn thời gian phù hợp với nhu cầu thống kê. - Tùy chọn hệ thống: Cho phép quản trị lựa chọn, cấu hình các tính năng để quản lý máy trạm. Các tính năng bao gồm: Nhập mật khẩu khi cài đặt, gỡ bỏ, lựa chọn ngôn ngữ, cấu hình các tính năng Tự động đăng ký máy trạm, cấm người sử dụng sửa thông tin đăng ký. - Quản trị tập trung các phần mềm bảo vệ (Endpoint Security) được cài đặt trong hệ thống - Giám sát và báo cáo tập trung từ công cụ quản trị, cung cấp thông tin tổng quan và các số liệu thống kê trạng thái bảo vệ của hệ thống. - Cho phép phân nhóm quản lý và quản lý theo mô hình phân cấp nhiều chi nhánh. - Quản lý, theo dõi trạng thái bảo vệ, các phiên bản sử dụng trên máy trạm. - Báo cáo thống kê tình trạng lây nhiễm virus trên các thiết bị được quản lý. - Cho phép tùy chỉnh, trích xuất lưu trữ các báo cáo theo các định dạng XML, HTML, PDF, thiết lập gửi báo cáo định kỳ qua email. - Cho phép gửi báo cáo về các loại mã độc phát hiện trong hệ thống mạng. Thông tin của mã độc bao gồm tên mã độc, loại mã		

Được quét bằng CamScanner

TT	Tên hàng hóa/dịch vụ	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Số Lượng	Đơn vị tính
		độc và hành vi của mã độc. - AV cho phép kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống kỹ thuật của cơ quan chức năng có thẩm quyền theo hướng dẫn tại Văn bản số 2290/BTTTTCATTT ngày 17/07/2018 của Cục An toàn thông tin và các hướng dẫn khác liên quan của Bộ Thông tin và Truyền thông. - Tuân thủ đáp ứng theo yêu cầu kỹ thuật của quyết định số 176 /QĐ-BTTTT về việc ban hành yêu cầu kỹ thuật cơ bản đối với sản phẩm Phòng, chống mã độc ngày 09 tháng 02 năm 2022		

c. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

- Thời gian thử nghiệm tối đa 10 ngày kể từ ngày bàn giao sản phẩm.
- Thời gian bàn giao sản phẩm trong vòng 10 ngày kể từ ngày kí hợp đồng.
- Thời gian cài đặt, triển khai hệ thống trong vòng 5 ngày kể từ ngày bàn giao.

d. Yêu cầu về đề xuất mô hình triển khai

Nhà thầu mô tả chi tiết chức năng phần mềm; tài liệu hướng dẫn sử dụng, khai thác dữ liệu phần mềm do nhà thầu cung cấp.

e. Yêu cầu về đề xuất giải pháp cài đặt, cấu hình

Nhà thầu trình bày giải pháp cài đặt, cấu hình và triển khai sản phẩm do nhà thầu chào đáp ứng các yêu cầu sau:

- Giải pháp phải có tính khả thi.
- Đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định và không gián đoạn.
- Đảm bảo an ninh an toàn hệ thống, an toàn dữ liệu.

f. Yêu cầu về tài liệu khi triển khai

Khi triển khai, nhà thầu cung cấp tài liệu quản trị và vận hành đảm bảo đủ các nội dung về triển khai, cài đặt, cấu hình, vận hành.

g. Đào tạo chuyển giao công nghệ

Được quét bằng CamScanner

Nhà thầu cung cấp phương án tổ chức đào tạo chuyển giao công nghệ đối với việc quản trị, khai thác dữ liệu, cài đặt, cấu hình sản phẩm cung cấp.

h. Yêu cầu về dịch vụ bảo hành, hỗ trợ kỹ thuật phần mềm

Nhà thầu cần đáp ứng các yêu cầu hỗ trợ sau:

❖ **Thời gian thực hiện hỗ trợ kỹ thuật:**Thời gian bảo hành hỗ trợ kỹ thuật theo thời gian bản quyền phần mềm có hiệu lực.

❖ **Thời gian đáp ứng hỗ trợ kỹ thuật**

Khi nhà thầu trúng thầu nhận được bất kỳ cuộc gọi nào liên quan đến sự cố về các hệ thống thuộc danh mục phần mềm, cán bộ kỹ thuật của nhà thầu sẽ tiến hành khắc phục sự cố tuân thủ theo thời gian như sau:

- Thời gian đáp ứng khi có sự cố: 30 phút.
- Thời gian hỗ trợ: 24 giờ/ngày, 7 ngày/tuần (kể cả ngày nghỉ và ngày lễ tết).

Trong đó:

- Thời gian đáp ứng khi có sự cố: Được tính từ khi chủ đầu tư thông báo sự cố cho nhà thầu đến khi cán bộ kỹ thuật của nhà thầu có mặt tại nơi xảy ra sự cố.
- Cuộc gọi dịch vụ cuối cùng sẽ là 24h00 hàng ngày. Bất kỳ cuộc gọi nào sau 24h00 sẽ được đáp ứng vào ngày hôm sau (trừ trường hợp khẩn cấp).
- Thời gian nhận thông tin 24x7: 24 giờ/ngày, 7 ngày/tuần (kể cả ngày nghỉ và ngày lễ tết).

❖ **Yêu cầu hỗ trợ**

- Trong thời gian hỗ trợ, khi được chủ đầu tư thông báo có sự cố, lỗi phần mềm, nhà thầu phải có trách nhiệm khắc phục/xử lý lỗi.
- Cập nhật phần mềm hệ thống theo khuyến nghị của hãng (nếu có) hoặc khi có yêu cầu của chủ đầu tư.

i. Bảo mật thông tin, an toàn lao động

- Nhà thầu tuân thủ các quy định về an toàn, bảo mật thông tin, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ theo quy định của pháp luật.
- Nhà thầu chịu trách nhiệm trước pháp luật về an toàn, an ninh thông tin của hệ thống trong quá trình thực hiện hợp đồng.

Được quét bằng CamScanner

- Nhà thầu sẽ ký cam kết với chủ đầu tư về việc đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin khi thực hiện hợp đồng. Các nhân sự thực hiện hợp đồng (bao gồm nhân sự chủ chốt và các nhân sự khác) của nhà thầu sẽ tiếp cận với các thông tin mật của chủ đầu tư có trách nhiệm ký cam kết về việc đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin khi thực hiện hợp đồng. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, nếu có sự thay đổi nhân sự thì nhà thầu có trách nhiệm ký các cam kết bảo mật bổ sung đối với các nhân sự này.

- Toàn bộ thông tin trong quá trình thực hiện gói thầu là tài sản thuộc sở hữu của chủ đầu tư, nhà thầu chỉ được trích dẫn và sử dụng trong trường hợp có sự cho phép của chủ đầu tư.

Mục 2: Bản vẽ

Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Kiểm tra và thử nghiệm 600 licence tại 600 máy chủ, máy trạm
- Kiểm tra và thử nghiệm Hệ thống quản trị tập chung
- Kiểm tra tính năng phần mềm virus.

Được quét bằng CamScanner